



Số: 017/BB-LHC-DHDCD

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN LONG HẬU
NGÀY 22/04/2013**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Long Hậu sửa đổi lần thứ VI được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 24 tháng 04 năm 2012.

Hôm nay ngày 22 tháng 04 năm 2013 vào lúc 14 giờ 00 phút, tại Hội trường Công ty Cổ phần Long Hậu (LHC) – tọa lạc tại Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, các cổ đông của Công ty Cổ phần Long Hậu đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 với tỷ lệ cổ đông tham dự như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 26.082.627 cổ phần.
- Số cổ đông tham dự Đại hội hôm nay: **52 cổ đông** - Đại diện cho: **23.557.792 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **90,32%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Căn cứ khoản 1 điều 18 Điều lệ Công ty Cổ Phần Long Hậu sửa đổi lần VI được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 24 tháng 04 năm 2012, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Long Hậu đã hội đủ điều kiện để tiến hành.

Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:

Đoàn chủ tọa gồm:

- | | | |
|------------------------|------------------------------|--------------|
| 1. Ông Bùi Văn Anh | - Chủ tịch Hội đồng Quản trị | - Chủ tọa |
| 2. Ông Trần Hồng Sơn | - Tổng Giám đốc Công ty | - Thành viên |
| 3. Bà Phạm Thị Như Anh | - Phó Tổng Giám đốc Công ty | - Thành viên |

Ban thư ký gồm:

- | | |
|----------------------------|-----------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai | - Thư ký BTGD và HDQT |
| 2. Bà Trần Thị Hoàng Châu | - Giám đốc Kỹ thuật |

Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Ngọc Quang | - Trưởng Bộ phận Tài chính - Kế toán |
| 2. Ông Nguyễn Tấn Phong | - Chuyên viên Tài chính - Kế toán |
| 3. Bà Đỗ Thị Quỳnh Như | - Chuyên viên Tài chính - Kế toán |

Đại hội đã nghe Ông Trần Hồng Sơn - Tổng Giám đốc Công ty CP Long Hậu trình bày:

I. Báo cáo kết quả Đầu tư – Kinh doanh năm 2012

I.1 Báo cáo kết quả kinh doanh:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH Năm 2012	TH Năm 2012	Thực hiện Năm 2011	Tỷ lệ TH 2012 /KH 2012	Tỷ lệ TH 2012 /TH 2011
Tổng doanh thu	515.145	341.302	437.897	66%	78%
Giảm trừ doanh thu		(36.090)	(17.600)		205%
Tổng doanh thu thuần		305.212	420.297		73%
Tổng chi phí		239.759	291.339		82%
<i>Trong đó, chi phí hoạt động</i>	59.268	58.883	68.498	99%	86%
Lợi nhuận trước thuế		65.453	128.958		51%
Lợi nhuận sau thuế	74.098	53.192	92.821	72%	57%

I.2 Chi tiết doanh thu:

Đvt: triệu đồng

Nội dung	TH 2012	TH 2011	Tỷ lệ 2012/2011
Doanh thu Kinh doanh	295.162	382.847	77%
<i>Doanh thu cho thuê đất</i>	105.595	215.753	49%
<i>Doanh thu cho thuê NX</i>	32.079	10.266	312%
<i>Doanh thu nước sạch + nước TK</i>	14.302	14.605	98%
<i>Doanh thu từ khu dân cư</i>	130.827	136.296	96%
<i>Doanh thu từ phí duy tu</i>	3.741	2.403	156%
<i>Doanh thu XLNT + sau xử lý</i>	3.339	1.473	227%
<i>Doanh thu khác</i>	15	355	4%
<i>Doanh thu Khu lưu trú</i>	4.116	1.369	301%
<i>Doanh thu phòng khám đa khoa</i>	1.149	326	352%
Doanh thu tài chính	37.887	42.673	89%
Thu nhập khác	8.252	12.377	67%
Giảm trừ doanh thu	(36.090)	(17.600)	205%
<i>Đất cho thuê đất trả lại</i>	(35.598)	-	-
<i>Chiết khấu thương mại Khu dân cư</i>	(492)	(17.600)	3%
Tổng Doanh thu thuần	305.212	420.297	73%

I.3 Chi tiết thực thu:

Đvt: triệu đồng

NỘI DUNG	KH 2012	TH 2012	TH 2012/KH 2012 (%)
Thực thu cho thuê lại đất	203,470	150,774	74.10%
Thực thu từ khu dân cư	186,894	98,619	52.78%
Thực thu cho thuê NXXS+ Mặt bằng	38,035	37,052	97.41%
Thực thu từ nước sạch + Nước tinh khiết	16,122	19,290	119.65%
Thực thu Khu lưu trú	5,157	5,248	101.53%
Thực thu từ phí duy tu CSHT	5,235	3,943	75.31%
Thực thu Phòng khám đa khoa	-	1,312	0.00%
Thực thu từ XLNT + Nước sau xử lý	-	3,243	0.00%
Thực thu cổ tức	-	1,523	0.00%
Thực thu từ chuyển nhượng CP	-	8,500	0.00%
Thực thu từ vay ngắn hạn	-	36,807	0.00%
Khác	-	1,436	0.00%
Tổng cộng:	454,913	367,747	80.83%

I.4 Chi tiết Đầu tư:

Đvt: triệu đồng

DỰ ÁN	KH 2012	TH 2012	TH 2012/ KH 2012 (%)
KCN LH hiện hữu	1,747	757	43.4%
KCN LH mở rộng	8,687	73	0.8%
NM nước LH 3	1,431	229	16.0%
DA LH 3	1,584	98	6.2%
KDC Long Hậu	1,043	1,181	113.2%
KL T công nhân	3,470	164	4.7%
NXXS	1,000	2,646	264.6%
NM nước LH 1	660	-	
NM nước LH 2	2,900	722	24.9%
NM XLNT	410	-	
DA ERP	600	-	
CV nghĩa trang Tân Tập	3,251	-	
DA HDQT mới phê duyệt	-	200	
Năm trước chuyển sang (*)	40,860	49,161	120.3%
Tổng chi phí đầu tư:	67,643	55,231	81.7%

II. Kế hoạch Đầu tư – Kinh doanh năm 2013

II.1 Kế hoạch đầu tư - kinh doanh năm 2013:

Đvt: triệu đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2012	KẾ HOẠCH 2013	KH 2013/TH 2012 (%)
Doanh thu	305,212	367,648	121%
Chi phí hoạt động	58,883	52,697	89%
Chi phí tài chính	58,995	60,082	102%
<i>Chi phí bán hàng</i>		14,000	
<i>Chi phí HC-NS</i>		32,419	
<i>Chi phí khấu hao</i>		4,778	
<i>Chi phí phân bổ</i>		1,500	
Lợi nhuận sau thuế	53,191	78,952	148%
Đầu tư	55,231	61,334	110%

II.2 Kế hoạch doanh thu năm 2013:

Đvt: triệu đồng

NỘI DUNG	TH 2012	KH 2013	KH 2013/KH 2012 (%)
Doanh thu cho thuê lại đất	69,997	252,000	327%
Doanh thu Khu dân cư mới điều chỉnh		30,000	
Doanh thu Khu dân cư cũ	130,335	16,240	10%
Doanh thu Nhà xưởng xây sẵn	32,079	36,644	114%
Doanh thu Khu lưu trú	4,116	6,821	166%
Doanh thu Phòng khám đa khoa	1,149	2,094	182%
Doanh thu nước sạch + NĐC	14,302	12,169	85%
Doanh thu XLNT + Sau XL	3,339	2,984	89%
Doanh thu từ phí duy tu CSHT	3,741	4,650	124%
Doanh thu khác	10,065	4,046	
Tổng doanh thu	305,212	367,648	125%

DANH MỤC ĐẦU TƯ	KH 2013	6 THÁNG ĐẦU	6 THÁNG CUỐI
KCN LH hiện hữu	320	120	200
KCN LH mở rộng	300	300	-
KDC LH	14,964	14,008	956
KLT công nhân + nước đóng chai	1,702	740	962
Nhà xưởng	35,928	17,964	17,964
Dự án LH 3	1,537	-	1,537
Dự án 110 KW	483	483	-
KCN LHMR : Đèn bù GPMB	1,131	600	531
KDC -TĐC Phước Lại	675	-	675
Nhà máy nước LH2	2,094	2,093	1
Dự án An Tây	2,200	600	1,600
Tổng đầu tư	61,334	36,908	24,426

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Như Anh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Long Hậu trình bày tóm tắt Báo cáo kiểm toán BCTC năm 2012 và Bà Đỗ Thị Mai Loan, Trưởng phòng kiểm toán đại diện Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C trình bày ý kiến của Công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty CP Long Hậu.

III. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2012

III.1. Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính: đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

III.2. Các vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến của Kiểm toán viên:

Do khó khăn về kinh tế, một số khách hàng đang đề nghị trả lại đất và thanh lý hợp đồng, tuy nhiên theo điều 7.5 của Hợp đồng thuê đất thì Công ty chỉ thực hiện thanh lý Hợp đồng khi tìm được đối tác thay thế. Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 liên quan đến các khách hàng này đang được phân ánh ở khoản mục phải thu khách hàng và người mua trả tiền trước với số tiền lần lượt là 129.680.253.013 VND và 9.126.933.200 VND (thuyết minh số V.3 và V.20). Hiện tại, các bên chưa đạt được sự thống nhất về vấn đề này.

Chúng tôi không có đủ thông tin để xem xét mức độ giảm giá (nếu có) của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Công nghệ Igreen có giá trị ghi sổ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 20.000.000.000 VND (thuyết minh V.14).

Ngoài ra, chúng tôi chưa thu thập được bằng chứng chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai của khoản lãi phân kỳ có giá trị ước tính là 15.904.111.434 VND được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm (thuyết minh VI.3).

III.3. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của những vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Long Hậu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

III.4. Các vấn đề lưu ý:

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi chỉ lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến thuyết minh IV.21 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty ghi nhận doanh thu cho thuê đất đã phát triển cơ sở hạ tầng khi đất đã được chuyển giao cho bên đi thuê trên thực địa và thanh toán tiền theo tiến độ của Hợp đồng.

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Ông Bùi Văn Ảnh - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Long Hậu trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT:

IV. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2012 và định hướng năm 2013

IV.1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2012:

HĐQT của Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết ĐHCD năm 2012 như sau:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 5% trên Mệnh giá cổ phiếu.
- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Auditing & Consulting là đơn vị kiểm toán tài chính năm 2012.

IV.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2012:

1. Trong năm 2012, HĐQT đã tiến hành 13 phiên họp HĐQT định kỳ và bất thường và 05 lần lấy phiếu ý kiến HĐQT, trong đó tập trung vào các công việc sau:
 - Nghe Ban điều hành công ty báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, và dự kiến kế hoạch kinh doanh – đầu tư của quý kế tiếp.
 - Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.
 - Bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, quyết định hợp lý nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho Ban điều hành công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh – đầu tư của mình.

2. HĐQT đã ban hành 14 Nghị quyết HĐQT sau mỗi kỳ họp đều triển khai công việc cụ thể.

IV.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012:

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ %
Doanh thu	515,145	305,212	59,25%
Lợi nhuận sau thuế	74,098	53,192	72%

❖ Lợi nhuận sau thuế 2012 thực hiện 53,191 tỷ so với kế hoạch 74,098 tỷ (tỷ lệ đạt 72%) đã không hoàn thành chỉ tiêu ĐHCĐ đã đề ra do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu thực hiện năm 2012 chỉ thực hiện 59.25% so với kế hoạch là do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế trong nước và quốc tế;
- Doanh thu cho thuê đất Khu công nghiệp khai thác mới trong năm là 112,675 tỷ so với kế hoạch là 297,000 tỷ (đạt 38%);
- Một số nhà đầu tư phải dừng dự án, hoàn trả lại đất thuê là 35,598 tỷ; Doanh thu cho thuê đất Khu công nghiệp thuần là 77,077 tỷ (đạt 31%);
- Doanh thu từ kinh doanh Khu dân cư Long Hậu là 159,334 tỷ so với kế hoạch là 205,447 tỷ (đạt 77,55%);
- Doanh thu của các sản phẩm dịch vụ khác như: Cho thuê Nhà xưởng xây sẵn, phí duy tu bảo dưỡng hạ tầng,... thực hiện đúng kế hoạch nhưng chỉ chiếm tỷ trọng 8% trong tổng doanh thu;
- Chi phí hoạt động thực hiện 58,883 tỷ so với kế hoạch 59,268 tỷ (đạt 99,35%) chi phí hoạt động mang tính chất đầu tư và phần lớn là chi phí cố định (chiếm 70% trên tổng chi phí);
- Chi phí tài chính thực hiện năm 2012 tăng do tình hình lãi suất ngân hàng tăng mạnh;
- Cơ cấu Doanh thu của các sản phẩm dịch vụ kinh doanh trong năm 2012 có sự thay đổi cũng làm giảm tỷ suất lợi nhuận. Tỷ lệ lợi nhuận gộp trên Doanh thu giảm so với các năm trước.

IV.4. Định hướng hoạt động năm 2012:

Năm 2013 là năm kinh tế tiếp tục có nhiều biến động, do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. HĐQT - LHC cố gắng thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng của Điều lệ quy định với tinh thần trách nhiệm cao: thực hiện tổ chức, quản lý một cách hiệu quả, nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Mỹ Xuân – Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Long Hậu trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát:

V. Báo cáo của Ban kiểm soát 2012

V.1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2012, HĐQT đã tổ chức 13 phiên họp thường kỳ và bất thường tập trung và 5 phiên họp theo hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty,
- Các biên bản họp, nghị quyết của HĐQT có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp hoặc các thành viên được ủy quyền dự họp, các nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở biên bản họp HĐQT và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty,
- HĐQT ban hành Quyết định số: 09/2012/QĐ-LHC-HĐQT ngày 05/10/2012 V/v: Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Khu nhà xưởng xây sẵn lô B – Giai đoạn mở rộng (Tổng mức đầu tư: 50.5 tỷ đồng. Trong đó: vốn chủ sở hữu (50.5%): 25.5 tỷ đồng, vốn vay (49.5%): 25 tỷ đồng) với 3/5 phiếu tán thành và 2/5 phiếu không tán thành. Theo quan điểm của BKS, việc triển khai dự án này đặc biệt là tại thời điểm năm 2012 là không phù hợp với những lý do sau:

- Hoạt động kinh doanh cho thuê đất công nghiệp nói chung và nhà xưởng xây sẵn nói riêng vẫn trong tình trạng hết sức khó khăn, trong khi đó Công ty đang cần tập trung mọi nguồn lực tài chính để trả nợ gốc và lãi vay của các khoản vay ngân hàng đến hạn (trong năm 2012 Công ty phải trả nợ gốc: 161 tỷ và lãi vay: 83 tỷ).
- Hiệu quả của dự án thấp so với phương án cho thuê đất (thay vì xây nhà xưởng cho thuê) xét trên tỷ suất lợi nhuận và thời gian hoàn vốn đầu tư.
- Vào năm 2013, một phần khá lớn diện tích nhà xưởng xây sẵn đang cho thuê sẽ hết hạn hợp đồng nhưng chưa có đủ cơ sở tin cậy để đảm bảo rằng các khách hàng này sẽ tái ký hợp đồng.

Tuy nhiên, hoạt động của HĐQT trong năm 2012 còn tồn tại một số điểm hạn chế như sau:

- Chất lượng các phiên họp HĐQT chưa cao: một trong những nguyên nhân quan trọng là do các thành viên HĐQT chưa được định kỳ cung cấp, cập nhật thông tin đầy đủ về mọi mặt hoạt động của Công ty, nội dung các tài liệu họp HĐQT chủ yếu là các số liệu tài chính tóm tắt mà không được thuyết minh, giải thích đầy đủ, chi tiết cũng như không có thông tin chi tiết về các mặt hoạt động của Công ty, các số liệu báo cáo có độ tin cậy chưa cao, còn thiếu thống nhất tại các báo cáo, thời điểm khác nhau; tài liệu họp không được gửi trước một thời gian cần thiết để các thành viên HĐQT có thể nghiên cứu kỹ trước các phiên họp.
- HĐQT chưa quan tâm đầy đủ tới việc kiểm soát giá vốn của các dự án dẫn tới kết quả là trong 5 dự án hiện có của Công ty: dự án Khu Công nghiệp Long Hậu hiện hữu; Khu Công nghiệp Long Hậu mở rộng; Nhà lưu trú công nhân; Nhà xưởng xây sẵn hiện hữu; Khu Dân cư thì có tới 4 dự án (ngoại trừ dự án Nhà lưu trú công nhân) đều có tổng giá trị dự toán cao hơn tổng giá trị đầu tư đã được HĐQT phê duyệt (giá trị dự toán của các dự án đã được sử dụng làm cơ sở xác định giá vốn). Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại chưa có nghị quyết HĐQT phê duyệt giá vốn cũng như điều chỉnh tổng mức đầu tư của các dự án này.
- Hiệu lực quản lý thấp: HĐQT chưa thật sự sát sao, kiên quyết trong việc đôn đốc, giám sát Ban TGD thực hiện các chỉ đạo, kết luận của HĐQT qua các phiên họp cũng như các kiến nghị của Ban Kiểm soát, và kết quả là các chỉ đạo của HĐQT, kiến nghị của Ban Kiểm soát chậm được triển khai cũng như không được báo cáo thường xuyên về tiến độ, kết quả thực hiện.

Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban TGD chưa thực sự sâu sát đối với mọi mặt hoạt động cũng như quy tắc ứng xử về mặt lợi ích giữa cổ đông và người lao động trong một công ty cổ phần đại chúng cũng như trong mối quan hệ công tác với HĐQT, điều này được thể hiện rất rõ thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012, việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ (sẽ phân tích dưới đây) cũng như chất lượng các báo cáo, thông tin cung cấp như đã đề cập trên đây.
- Hoạt động của Ban TGD chưa có sự phân công, phân nhiệm hợp lý.
- Ban TGD chưa chủ động, tích cực và kịp thời triển khai các chỉ đạo, kết luận của HĐQT cũng như các kiến nghị của BKS:
 - Chỉ đạo của HĐQT tại kết luận số 2 của Biên bản phiên họp HĐQT ngày 26/06/2012, theo đó HĐQT yêu cầu Ban TGD làm rõ chi phí hoạt động 6 tháng đầu năm 2012 để đưa ra kế hoạch tiết kiệm chi phí hoạt động cho 6 tháng cuối năm 2012, và kết quả là với chi phí hoạt động 6 tháng đầu năm là 25.1 tỷ đồng thì chi phí hoạt động 6 tháng cuối năm là 33.8 tỷ đồng, nâng tổng chi phí hoạt động trong năm lên mức 58.9 tỷ đồng.

- Chỉ đạo của HĐQT tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-LHC ngày 15/08/2012 và tại kết luận số 3 Biên bản họp HĐQT ngày 30/08/2012, theo đó HĐQT giao cho TGD có trách nhiệm trình và HĐQT sẽ phê duyệt chính thức (trước ngày 14/09/2012) các chức danh cán bộ quản lý.
- Chỉ đạo của HĐQT tại kết luận số 2 của Biên bản họp HĐQT ngày 11/10/2012, theo đó HĐQT chốt ngày chỉ trả cổ tức năm 2011 bắt đầu từ ngày 20/12/2012 đến 31/12/2012. Tuy nhiên, ngày chỉ trả cổ tức trên thực tế bắt đầu từ 05/02/2013.
- Chỉ đạo của HĐQT tại kết luận số 3 Biên bản họp HĐQT ngày 17/01/2013, theo đó HĐQT yêu cầu Ban TGD đưa ra kế hoạch cắt giảm chi phí hoạt động trong năm 2013 theo kiến nghị của BKS.
- HĐQT đã có tới 3 phiên họp về Kế hoạch kinh doanh năm 2013 yêu cầu Ban TGD cần đưa ra căn cứ cụ thể, thuyết minh đầy đủ, chi tiết cho các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh. Tuy nhiên, Ban TGD vẫn chưa chủ động thực hiện và việc lập Kế hoạch kinh doanh năm 2013 vẫn thiếu thuyết minh chi tiết, căn cứ cụ thể.

V.2. Về báo cáo tài chính năm 2012:

Theo Điều 8.2 của Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài chính, Công ty không được chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức trên lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ kế toán của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ, theo đó lợi nhuận có thể phân phối được của Công ty trong năm tài chính 2012 chỉ là 43.482.744.967 đồng thay vì toàn bộ 53.191.536.813 đồng lợi nhuận sau thuế.

Công ty chưa hoàn nhập số dư quỹ Dự phòng trợ cấp mất việc làm với số tiền: 170.769.500 đồng, theo Điều 3, Thông tư 180/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp”, theo đó: khi lập báo cáo tài chính năm 2012, nếu nguồn quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm còn số dư (sau khi đã chi trợ cấp mất việc làm trong năm 2012) thì doanh nghiệp hạch toán tăng thu nhập khác trong năm 2012, doanh nghiệp không được chuyển số dư quỹ sang năm sau sử dụng.

Việc ghi nhận lãi phân kỳ theo phương thức thanh toán chậm chưa thu được tiền của một số khách hàng vào doanh thu hoạt động tài chính trong năm trong tổng số tiền 17.272.557.024 đồng (chỉ mới thu được trên 1 tỷ đồng) là chưa đủ cơ sở, vì số khách hàng này đã không trả được tiền thuê đất phải trả trong phân kỳ và một số khách hàng đã phát sinh nợ quá hạn tiền thuê đất phải trả trong phân kỳ trước.

Chi phí lãi vay vốn hóa:

- Năm 2012: 26.326.672.150 đồng,
- Năm 2011: 15.588.432.438 đồng.

Trình bày tại điểm 2, thuyết minh số VII - Những thông tin khác (trang 39) là không logic (lãi vay vốn hóa năm 2012 cao hơn năm 2011 trong khi không có thêm khoản vay mới) theo tiêu thức xác định chi phí lãi vay vốn hóa quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 – Chi phí đi vay.

Tỷ lệ vốn hóa: 100% là không chính xác vì trong năm 2012 chi phí lãi vay vốn hóa là 26.3 tỷ đồng chỉ chiếm 31.7% (26.3/83) tổng chi phí lãi vay của năm tài chính 2012.

Về căn cứ để tính chi phí lãi vay vốn hóa, Ban Kiểm soát đã yêu cầu Phòng TC-KT của Công ty và Công ty Kiểm toán A&C cung cấp bảng tính chi tiết nhưng chưa được đáp ứng.

Do đó, Ban Kiểm soát chưa có cơ sở để đánh giá tính hợp lý của chi phí lãi vay vốn hóa trong năm, việc vốn hóa chi phí lãi vay sẽ làm giảm chi phí tài chính trong năm và làm tăng tương ứng lợi nhuận trước và sau thuế.

Phần thuyết minh báo cáo tài chính còn chưa thật chi tiết và đầy đủ: như phương pháp ghi nhận doanh thu (hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, thu nhập khác thể hiện trên Báo cáo tài chính của Công ty); Chi phí lãi vay vốn hóa, đặc biệt là những tác động của việc áp dụng các chính sách kế toán mới tới kết quả kinh doanh cũng như việc ghi nhận các yếu tố liên quan trên Báo cáo tài chính.

V.3. Nhận định về việc tuân thủ luật pháp:

- Trong năm 2012, TGD với sự đồng thuận của BCH công đoàn cơ sở đã ban hành 05 quyết định kỷ luật lao động trái với các quy định của Pháp luật về lao động đối với một cá nhân người lao động của Công ty, các quyết định này đã được thu hồi sau khi Ban Kiểm soát xem xét toàn bộ sự việc và đưa ra kết luận yêu cầu TGD ra quyết định thu hồi các quyết định này.
- Trong năm 2012, công ty cũng phát sinh vụ tranh chấp đơn phương từ phía Công ty Thiên Kỳ, một nhà thầu tham gia đấu thầu và trúng một gói thầu làm hạ tầng theo hình thức EPC. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà thầu này theo đúng các điều khoản của Hợp đồng EPC đã ký. Tuy nhiên, phía nhà thầu vẫn yêu cầu Công ty thanh toán thêm giá trị phát sinh gần tương đương với giá trị Hợp đồng EPC đã ký, cho dù trong quá trình thi công, nhà thầu không hề thông báo cho Công ty cũng như được Công ty chấp thuận thực hiện các hạng mục công việc phát sinh. Đây là đòi hỏi bất hợp lý và Công ty cũng đã nhiều lần làm việc với phía nhà thầu kể cả việc đề nghị đưa vụ việc ra giải quyết tại Tòa án nhưng đều không nhận được sự hợp tác và thiện chí để giải quyết vụ việc, thay vào đó nhà thầu này liên tục sử dụng công cụ báo chí để đưa thông tin thiếu trung thực về vụ việc này.

V.4. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2012:

- Trong năm tài chính 2012 kết thúc ngày 31/12/2012, Công ty chưa hoàn tất việc phân phối lợi nhuận năm 2011 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2012 với số tiền là 13.304 triệu đồng, trong khi đó đã chi trả 6.703 triệu đồng quỹ khen thưởng và phúc lợi (gồm 2.062 triệu đồng từ nguồn quỹ tích lũy của các năm trước đây và 4.641 triệu đồng trích lập của năm 2011 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2012 thông qua). Điều này là không công bằng đối với các cổ đông của Công ty đặc biệt là trong điều kiện Công ty vẫn phải đi vay vốn lưu động để chi trả các chi phí hoạt động.
- Trong năm tài chính 2012, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm Soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2012 phê duyệt.
- Ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Công ty thuộc danh sách các Công ty kiểm toán được UBCKNN cho phép kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2012.
- Công ty đã hoàn tất việc sửa đổi Điều lệ và đăng ký bổ sung ngành nghề hoạt động theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2012.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2012 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện
1	- Doanh thu	Triệu đồng	515.145	305.212	59,25%
2	- Chi phí hoạt động	Triệu đồng	59.269	58.883	99,35%
3	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	74.100	53.192	71,74%
4	- Đầu tư	Triệu đồng	67.643	55.231	81,61%

Mặc dù chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 59,25% nhưng chi phí hoạt động không giảm tương ứng.

Lợi nhuận sau thuế đạt 71,74% so với kế hoạch, cao hơn tỷ lệ thực hiện chỉ tiêu doanh thu. Tuy nhiên, trong tổng số lợi nhuận sau thuế trong năm là 53.2 tỷ đồng chỉ bao gồm các khoản lợi nhuận kế toán (lợi nhuận chưa thu được và/hoặc chưa đủ cơ sở chắc chắn sẽ thu được bằng tiền) và phần lớn không tương ứng với doanh thu ghi nhận trong năm 2012:

- Thực hiện điều chỉnh giảm giá vốn đất Dự án khu dân cư (cho cả diện tích đất đã bán và ghi nhận doanh thu trong các năm trước đây và trong năm 2012) làm cho lợi nhuận tăng tương ứng 25,6 tỷ đồng.
- Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện: 9,8 tỷ đồng.
- Lãi phân kỳ theo phương thức thanh toán chậm: 17,2 tỷ đồng.

V.5. Kiến nghị:

- Đại hội đồng Cổ đông nên xem xét giảm bớt số thành viên HĐQT điều hành, đồng thời xem xét tăng số lượng thành viên HĐQT để có thể bổ sung thêm thành viên HĐQT độc lập, nhằm đáp ứng yêu cầu có tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập theo quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.
- HĐQT nên rà soát lại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi Điều lệ hiện hành cho phù hợp với Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT- BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.
- HĐQT cần tăng cường hiệu lực quản lý đối với Ban TGD và các cán bộ quản lý của Công ty nhằm khắc phục các mặt hạn chế trong hoạt động của HĐQT như đã nêu trên đây.
- Đối với các dự án đầu tư:
 - HĐQT yêu cầu TGD chỉ đạo các phòng ban liên quan rà soát lại hồ sơ từng dự án, bao gồm: thiết kế cơ sở, dự án đầu tư (theo từng hạng mục chi tiết) đã được HĐQT phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện dự án trên thực tế.
 - HĐQT yêu cầu TGD chỉ đạo các phòng ban liên quan rà soát các hạng mục đã hoàn thành, đang triển khai và còn phải đầu tư trình HĐQT làm cơ sở để phê duyệt giá vốn dự toán và kiểm soát chi phí đầu tư của từng dự án.
 - Kế toán XDCB cần phải theo dõi tình hình thanh toán theo từng hợp đồng của mỗi dự án, cập nhật và đối chiếu sát sao với Phòng Kỹ thuật. Bên cạnh đó cần phải thực hiện kiểm toán từng hạng mục chi tiết ngay sau khi đã hoàn thành.
- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát lại tất cả chi phí hoạt động nhằm cắt giảm các chi phí không cần thiết và tiết kiệm các chi phí hoạt động khác.
- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát lại hiệu quả đầu tư thực tế của các dự án so với phê duyệt ban đầu, đồng thời đánh giá hiệu quả của các đơn vị kinh doanh khác như: Nhà xưởng xây sẵn, Nhà lưu trú công nhân, Phòng khám đa khoa, Cấp nước, Xử lý nước thải.
- Vấn đề hạch toán các khoản chi tài trợ, hỗ trợ cho địa phương và các chương trình phúc lợi, đề nghị hạch toán vào quỹ phúc lợi cho phù hợp. Xem xét lại việc hạch toán, trình bày các nghiệp vụ và khoản mục trong báo cáo tài chính 2012 như đã phân tích trên đây.

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Như Anh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Long Hậu trình bày các tờ trình ĐHĐCĐ:

VI. Nội dung các tờ trình ĐHĐCĐ 2012 thông qua:

VI.1. Tờ trình số 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2012; Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2012.

VI.2. Tờ trình số 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán (*Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Long Hậu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Auditing & Consulting*).

VI.3. Tờ trình số 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

VI.3.1. Phân phối lợi nhuận:

Dvt: triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2012	
		Tỷ lệ trích lập	Thành tiền
I	Lợi nhuận sau thuế		53.191.536.813
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	<i>Trừ CLTG chưa thực hiện</i>	43.402.744.967
III	Chia cổ tức (bằng tiền)	5%*VĐL	13.034.066.500
IV	Trích lập các quỹ	8%*LNSTĐPP	
1	Quỹ dự trữ BS vốn điều lệ	5%*LNSTĐPP	2.170.137.248
2	Quỹ phúc lợi	3%*LNSTĐPP	1.302.082.349
V	Lợi nhuận giữ lại năm 2012		36.685.250.716

- Trong đó 3% trích quỹ phúc lợi gồm:

- 2% dành cho phúc lợi CBNV
- 1% dành cho hoạt động hỗ trợ cộng đồng

VI.3.2. Chi trả cổ tức năm 2012 và ba năm tiếp theo:

Do yêu cầu cơ cấu lại tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua nội dung không thực hiện chi trả cổ tức năm 2012 và ba năm tiếp theo.

VI.4. Tờ trình số 4: Thông qua việc thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2012 và thông qua việc thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2013:

Dvt: Đồng

STT	Nội dung	Số lượng	NĂM 2012			NĂM 2013	
			ĐHĐCĐ phê duyệt	Thù lao/tháng	Thành tiền/năm	Thù lao/tháng	Thành tiền/năm
	Tổng cộng			312.000.000	312.000.000		516.000.000
1	Chu tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000	60.000.000	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	3.000.000	144.000.000	144.000.000	5.000.000	240.000.000
3	Trưởng ban KS	1	3.000.000	36.000.000	36.000.000	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên Ban KS	2	2.000.000	48.000.000	48.000.000	4.000.000	96.000.000
5	Thư ký HĐQT	1	2.000.000	24.000.000	24.000.000	2.000.000	24.000.000

VI.5. Tờ trình số 5: Thông qua chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2013:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch 2013	Tỷ lệ KH 2013 so với TH 2012
Doanh thu	305,212	367,648	121%
Chi phí hoạt động	58.883	52.697	89%
Chi phí tài chính	58,995	60,082	102%
<i>Chi phí bán hàng</i>		<i>14.000</i>	
<i>Chi phí HC-NS</i>		<i>32.419</i>	
<i>Chi phí khấu hao</i>		<i>4.778</i>	
<i>Chi phí phân bổ</i>		<i>1.500</i>	
Lợi nhuận sau thuế	53,191	78,952	148%
Đầu tư	55,231	61,334	110%

VI.6. Tờ trình số 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 của công ty với những nội dung chi tiết sau đây:

1. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn đơn vị Kiểm toán thực hiện việc soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.
2. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong danh sách được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cho phép kiểm toán cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

VI.7. Tờ trình số 7: Thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2011-2015 gồm các Ông/Bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Thông tin về thành viên xin miễn nhiệm		
		Bổ nhiệm ngày	Từ nhiệm ngày	Lý do
1	Bùi Văn Ánh	28/4/2011	22/4/2013	Cá nhân
2	Trần Mạnh Châu	28/4/2011	-	Đã mất

VI.8. Tờ trình số 8: Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ năm 2011-2015 bầu thay thế 02 thành viên bổ sung vào HĐQT gồm các Ông/Bà có tên sau

STT	Họ tên ứng cử viên	Thông tin về cổ đông đề cử		
		Tên cổ đông	Mã số cổ đông	Số CP sở hữu
1	Ông Nguyễn Việt Dũng	IPC	2013-299	11.855.409
2	Bà Phạm Thị Như Anh	Sadeco	2013-291	2.600.000

VI.9. Tờ trình số 9: Thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ năm 2011-2015 gồm các Ông/Bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Thông tin về thành viên xin miễn nhiệm		
		Bổ nhiệm ngày	Từ nhiệm ngày	Lý do
1	Trần Thị Mỹ Xuân	28/4/2011	16/4/2013	Cá nhân
2	Tô Hữu Duy	28/4/2011	16/4/2013	Cá nhân

VI.10. Tờ trình số 10: Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia BKS nhiệm kỳ năm 2011-2015 bầu thay thế 02 thành viên bổ sung vào BKS gồm các Ông/Bà có tên sau:

STT	Họ tên ứng cử viên	Thông tin về cổ đông đề cử		
		Tên cổ đông	Mã số cổ đông	Số CP sở hữu
1	Ông Phùng Đức Trí	IPC	2013-299	11.855.409
2	Bà Dương Thị Huyền Trâm	IPC	2013-299	11.855.409

VI.11. **Tờ trình số 11:** Thông qua chủ trương đồng ý cho thoái vốn đầu tư của LHC tại các công ty liên kết và vốn đầu tư dài hạn tại các công ty sau:

STT	Nội dung	Số lượng CP	Thành tiền
I	Tên Công ty liên kết		
1	Công ty CP BourBon An Hòa	12.500.000	125.000.000.000
2	Công ty CP Cảng Sài Gòn Hiệp Phước	80.000	80.000.000.000
3	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Hòa bình	7.350.000	84.672.000.000
4	Công ty CP Công nghệ Igreen	2.000.000	20.000.000.000
	Cộng (I)		309.672.000.000
II	Đầu tư dài hạn		
1	Công ty CP Đầu tư phát triển Gia đình	1.226.875	19.630.000.000
2	Công ty CP công nghiệp Vĩnh Tường	463.000	12.501.000.000
3	Công ty CP SX cáp quang và phụ kiện Việt Đức	750.000	7.500.000.000
	Cộng (II)		39.631.000.000
	Tổng Cộng (I)+(II)		349.303.000.000

Tiếp theo chương trình, Ông Bùi Văn Anh – Chủ tọa đoàn đã xin ý kiến Đại hội về việc thông qua các tờ trình số 7,8,9,10 về danh sách miễn nhiệm và danh sách bầu cử các Thành viên HĐQT và BKS.

Kết quả: 100% cổ đông đã thông qua các tờ trình số 7, 8, 9, 10. Như vậy, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT và 02 thành viên BKS.

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Ngọc Quang – Trưởng Ban Kiểm phiếu và Bầu cử thông qua Quy chế bầu cử và Danh sách ứng cử viên:

1. Thông qua quy chế bầu cử HĐQT/BKS
Quy chế bầu cử HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2011-2015 (đính kèm)
2. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2015 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

STT	Họ tên ứng cử viên	Thông tin về cổ đông đề cử		
		Tên cổ đông	Mã số cổ đông	Số CP sở hữu
1	Ông Nguyễn Việt Dũng	IPC	2013-299	11.855.409
2	Bà Phạm Thị Như Anh	Sadeco	2013-291	2.600.000

3. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2011-2015 gồm các Ông/ Bà có tên sau đây:

STT	Họ tên ứng cử viên	Thông tin về cổ đông đề cử		
		Tên cổ đông	Mã số cổ đông	Số CP sở hữu
1	Ông Phùng Đức Trí	IPC	2013-299	11.855.409
2	Bà Dương Thị Huyền Trâm	IPC	2013-299	11.855.409

Đại hội đã tiến hành bầu cử các Thành viên HĐQT và BKS theo hướng dẫn.

VII. Diễn đàn của Cổ đông

Stt	Nội dung phát biểu
1	<p>Ý kiến của cổ đông đại diện cho cổ đông Trương Thị Hoa</p> <p>1.1. Thống nhất thông qua báo cáo của HĐQT, Ban TGD, Kiểm toán và tài chính của Công ty.</p> <p>1.2. Riêng báo cáo BKS có đề cập đến vấn đề tranh chấp hợp đồng thi công với Công ty TNHH Thiên Kỳ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gói thầu không phải là dạng hợp đồng EPC. Các dữ liệu trong HSMT là không phù hợp với điều kiện địa chất thực tế nên dẫn đến việc tranh chấp.- Như vậy, LHC kiểm tra lại thông tin tại báo cáo của BKS và có các chuẩn bị nội dung gì cho việc khởi kiện của nhà thầu Thiên Kỳ? <p>Giải trình của Chủ tọa đoàn:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tóm tắt vụ việc: Cty Thiên Kỳ là nhà thầu trúng thầu gói thầu số 8 theo hình thức đấu thầu rộng rãi. Tại thời điểm Thiên Kỳ triển khai gói thầu này, đồng thời có các nhà thầu khác cũng thực hiện các gói thầu tương tự. Cho đến nay, các công trình này đều phù hợp về chất lượng công trình.- Việc giải quyết vấn đề tranh chấp 2 bên, LHC và Thiên Kỳ đã có nhiều cuộc họp để xử lý vấn đề liên quan đến giá trị phát sinh do Thiên Kỳ đề nghị nhưng phía Thiên Kỳ không đưa ra được các bằng chứng hợp pháp để giải quyết phần phát sinh này.- LHC đã có đề nghị Thiên Kỳ đưa vụ việc này ra Tòa án để giải quyết và không đưa thông tin sai lệch trên các phương truyền thông.

Tiếp theo chương trình, Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Ngọc Quang – Trưởng Ban Kiểm phiếu và Bầu cử hướng dẫn biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày trong ĐHĐCĐ.

VIII. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung đã thảo luận

Kết quả của Ban Kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu phát ra : 52 Phiếu với 23.557.792 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số phiếu thu vào : 49 Phiếu với 23.557.307 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,99%
- Tổng số phiếu hợp lệ : 49 Phiếu với 23.557.307 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,99%
- Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 Phiếu

Kết quả biểu quyết:

1. Báo cáo kết quả hoạt động đầu tư-kinh doanh năm 2012

- Tổng số cổ phần tán thành : 23.531.905 CP đạt 99,89%
- Tổng số cổ phần không tán thành : 25.402 CP đạt 0,11%
- Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012

Tổng số cổ phần tán thành : 23.531.905 CP đạt 99,89%

Tổng số cổ phần không tán thành : 25.402 CP đạt 0,11%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012

Tổng số cổ phần tán thành : 23.540.020 CP đạt 99,93%

Tổng số cổ phần không tán thành : 17.287 CP đạt 0,07%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012

Tổng số cổ phần tán thành : 23.531.905 CP đạt 99,89%

Tổng số cổ phần không tán thành : 25.402 CP đạt 0,11%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

5. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2012

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.207 CP đạt 100%

Tổng số cổ phần không tán thành : 100 CP đạt 0,00%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

6. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2012

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

7. Kế hoạch hoạt động của HĐQT 2013

Tổng số cổ phần tán thành : 23.540.465 CP đạt 99,93%

Tổng số cổ phần không tán thành : 16.842 CP đạt 0,07%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

8. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2013

Tổng số cổ phần tán thành : 23.540.020 CP đạt 99,93%

Tổng số cổ phần không tán thành : 17.287 CP đạt 0,07%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

9. Chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2013

Tổng số cổ phần tán thành : 23.515.063 CP đạt 99,82%

Tổng số cổ phần không tán thành : 42.244 CP đạt 0,18%

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

10. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

11. Miễn nhiệm hai thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ năm 2011-2015

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

12. Bầu thay thế hai thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ năm 2011-2015

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

13. Miễn nhiệm hai thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ năm 2011-2015

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

14. Bầu thay thế hai thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ năm 2011-2015

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

15. Thoái vốn tại các công ty liên kết, vốn đầu tư dài hạn

Tổng số cổ phần tán thành : 23.557.307 CP đạt 99,99%

Tổng số cổ phần không tán thành : 0

Tổng số cổ phần ý kiến khác : 0

IX. Kết quả bầu cử bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2011 - 2015

IX.1 Bầu cử bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011 -2015

- Tổng số phiếu phát ra : 52 Phiếu với 23.557.792 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số phiếu thu vào : 49 Phiếu với 23.557.307 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,99%
- Tổng số phiếu hợp lệ : 47 Phiếu với 23.542.640 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,94%
- Tổng số phiếu không hợp lệ : 02 Phiếu với 14.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,06%

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011 - 2015 được Đại hội tín nhiệm bầu bổ sung bao gồm:

1. Bà Phạm Thị Như Anh 23.493.112 cổ phần đạt tỷ lệ 99,73%
2. Ông Nguyễn Việt Dũng 23.485.462 cổ phần đạt tỷ lệ 99,69%

IX.2 Bầu cử bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 -2015

- Tổng số phiếu phát ra : 52 Phiếu với 23.557.792 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số phiếu thu vào : 49 Phiếu với 23.557.307 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,99%
- Tổng số phiếu hợp lệ : 46 Phiếu với 23.531.630 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,89%
- Tổng số phiếu không hợp lệ : 3 Phiếu với 25.677 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,11%

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015 được Đại hội tín nhiệm bầu bổ sung bao gồm:

1. Ông Phùng Đức Trí 23.509.161 cổ phần đạt tỷ lệ 99,79%
2. Bà Dương Thị Huyền Trâm 23.447.879 cổ phần đạt tỷ lệ 99,53%

KẾT LUẬN

I. Kết quả các vấn đề biểu quyết tại Đại hội:

Đại hội thống nhất thông qua các nội dung sau:

1	Báo cáo kết quả hoạt động, đầu tư - kinh doanh năm 2012	Đạt tỷ lệ: 99,89%
2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012	Đạt tỷ lệ: 99,89%
3	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012	Đạt tỷ lệ: 99,93%
4	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012	Đạt tỷ lệ: 99,89%
5	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2012	Đạt tỷ lệ: 100%
6	Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2012	Đạt tỷ lệ: 100%
7	Kế hoạch hoạt động của HĐQT 2013	Đạt tỷ lệ: 99,93%
8	Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2013	Đạt tỷ lệ: 99,93%
9	Chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2013	Đạt tỷ lệ: 99,82%
10	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013	Đạt tỷ lệ: 100%
11	Miễn nhiệm hai thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ năm 2011-2015	Đạt tỷ lệ: 100%
12	Bầu thay thế hai thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ năm 2011-2015	Đạt tỷ lệ: 100%
13	Miễn nhiệm hai thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ năm 2011-2015	Đạt tỷ lệ: 100%
14	Bầu thay thế hai thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ năm 2011-2015	Đạt tỷ lệ: 100%
15	Thoái vốn tại các công ty liên kết, vốn đầu tư dài hạn	Đạt tỷ lệ: 100%

II. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015:

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011 – 2015 được Đại hội tín nhiệm bầu bổ sung bao gồm:

1. Bà Phạm Thị Như Anh 23.493.112 cổ phần đạt tỷ lệ 99,73%
2. Ông Nguyễn Việt Dũng 23.485.462 cổ phần đạt tỷ lệ 99,69%

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 – 2015 được Đại hội tín nhiệm bầu bổ sung bao gồm:

1. Ông Phùng Đức Trí 23.509.161 cổ phần đạt tỷ lệ 99,79%
2. Bà Dương Thị Huyền Trân 23.447.879 cổ phần đạt tỷ lệ 99,53%

Nội dung Phần biểu quyết và kết luận của Biên bản ĐHĐCĐ ngày 22/04/2013 là căn cứ để trích thành các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013 đọc trước đại hội và được nhất trí thông qua.

Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 được lập thành 10 bản gốc gồm 18 trang có giá trị như nhau. Phiên họp kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày.

**CHỮ KÝ CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LONG HẬU
NGÀY 22 THÁNG 04 NĂM 2013**

1. Ông Bùi Văn Anh: 

2. Ông Trần Hồng Sơn: 

3. Bà Phạm Thị Như Anh: 

* Biên bản họp được lập bởi Ban Thư ký Đại hội:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai: 

2. Bà Trần Thị Hoàng Châu: 

